

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 60/2018/HSST
Ngày 06/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hòa và bà Cầm Thị Đoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công Dương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/HSST-QĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A N**, sinh năm 1971, tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; con ông Hạng A V và bà Mùa Thị P; có vợ là Giàng Thị A và có 11 con, con lớn 28 tuổi, con nhỏ 03 tuổi;

Tiền án, Ngày 21/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Đã được xóa án tích).

Ngày 22/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Đã được xóa án tích).

Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 16/11/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 16/11/2017 tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hiện bắt giữ Hạng A N, thu giữ 01 túi nilon màu xanh, bên trong đều đựng 60 các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến), 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục bột màu trắng, Hạng A

N, khai đó là Hêrôin của N mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Ngày 17/11/2017 Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập ra quyết định khởi tố hình sự về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu ra quyết định chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 17/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 – Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định, số lượng, trọng lượng; lấy mẫu giám định, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu giám định là bao nhiêu, các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục bột màu trắng, thu giữ của Hạng A N như sau:

Cân tách bì số 60 viên nén màu hồng ở túi nilon màu xanh thứ nhất được trọng lượng 5,85 gam. Lấy 05 viên = 0,50 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu N1

Tổng trọng lượng chất cục bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Hạng A N 2,00 gam; lấy 0,30 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu N2

Tại Kết luận giám định số 12/KLMT ngày 20/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định N1 = 0,50 gam, Mẫu gửi giám định ký hiệu N2 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 2,00 gam Hêrôin và 5,85 gam; Loại chất Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra Hạng A N khai nhận: Ngày 16/11/2017 N đã mua được 01 túi hồng phiến và 01 gói Hêrôin của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không quen biết N gặp ở khu vực giáp biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản C, xã C, huyện M với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N vào bụi cây ven đường lấy một ít Hêrôin và 01 viên hồng phiến ra sử dụng số còn lại N gói lại và cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy Biển kiểm soát; 26G1 - 062.19 đi về nhà khi đi đến bản Buốc Quang, xã Lóng Sập thì bị tổ công tác bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSMC ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị can Hạng A N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng A N từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tạm giữ của bị cáo Hạng A N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800, vỏ màu đỏ, đen kèm 01 sim để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 55 viên = 5,35 gam Methamphetamine và 1,70 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hạng A N vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/11/2017; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 16/11/2017 Hạng A N đã có hành vi mua bán trái phép 5,85 gam Methamphetamine và 2,00 gam Hêrôin, mục đích để hưởng lợi thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800, vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Hạng A N xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí hình sự.

Đối với chiếc xe máy BKS 26G1- 062.19 là tài sản hợp pháp của Hạng A T (con của bị cáo N), bị cáo sử dụng chiếc xe máy để thực hiện hành vi mua ma túy anh T hoàn toàn không biết và không liên quan, Việc cơ quan công an đã giao trả chiếc xe cho anh Hạng A T là đúng quy định của pháp luật, do vậy Tòa không xem xét đề cập đến việc xử lý.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 55 viên = 5,35 gam Methamphetamine và 1,70 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu xét là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam sau khi xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hạng A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Hạng A N 04 (Bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo Hạng A N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800, vỏ màu đỏ, đen kèm 01 sim để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 55 viên = 5,35 gam Methamphetamine và 1,70 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hạng A N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Triệu Văn Quang